

Số: 65/2024/QĐCNHGT-DS

Bảo Lộc, ngày 31 tháng 5 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả Hòa giải thành của bà Nguyễn Thị Ngọc B, ông Phạm Thanh B1 và bà Trần Thị Châu U, ông Nguyễn Thanh D.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện đề ngày 10/4/2024 về việc Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản của bà Nguyễn Thị Ngọc B, ông Phạm Thanh B1.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 15/5/2024 về sự thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1970 và ông Phạm Thanh B1, sinh năm 1965  
Cùng địa chỉ: Số nhà A đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.
- Bà Trần Thị Châu U, sinh năm 1978 và ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1976  
Cùng địa chỉ: Số C đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15/5/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả Hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15/5/2024, cụ thể như sau:

Tuyên bố một phần giao dịch vay USD theo giấy cam kết ghi ngày 18/02/2023 giữa bà Trần Thị Châu U, ông Nguyễn Thanh D và bà Nguyễn Thị Ngọc B, ông Phạm Thanh B1 vô hiệu.

Bà Trần Thị Châu U và ông Nguyễn Thanh D thống nhất và đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc B, ông Phạm Thanh B1 số tiền vay gốc là 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng), bà B, ông B1 không yêu cầu tính lãi và 04 cây vàng SJC (vàng lá) quy ra tiền là 290.000.000đ (Hai trăm chín mươi triệu đồng) và 2.500 USD quy ra tiền là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Tổng cộng số tiền là

850.000.000đ (T trăm năm mươi triệu đồng).

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 của Bộ Luật dân sự.*

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Bảo Lộc;
- Chi cục THADS TP. Bảo Lộc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hòa**